

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **66** /2018/CV-JVC
(V/v: Công bố Báo cáo tài chính
kiểm toán năm 2017 và giải trình
KQHĐSXKD)

Hà Nội, ngày **22** tháng 06 năm 2018

Kính gửi:

- **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HỒ CHÍ MINH**

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT NHẬT**
 - Mã chứng khoán: **JVC**
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 22 và Tầng 24, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại: 0243 683 0516 Fax: 0243 683 0578
 - Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Thị Hà Thanh**
 - Địa chỉ: Tầng 22 và Tầng 24, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0243 683 0516
 - Loại thông tin công bố: ☐ 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu : ☒ định kỳ
- Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất kiểm toán năm 2017 (giai đoạn 01/04/2017 – 31/03/2018) như sau:

1. Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Ngày ký báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2017: 21/06/2018

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 đã được Chúng tôi công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/06/2018 tại đường dẫn:

http://ytevietnhat.com.vn/bao-cai-tai-chinh_t370c312tn.aspx

2. Giải trình chênh lệch số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước và sau kiểm toán Công ty mẹ, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu tài chính (Công ty mẹ)	Số liệu trước kiểm toán (đồng) (1)	Số liệu sau kiểm toán (đồng) (2)	Chênh lệch (đồng) (3) = (2) – (1)	Nguyên nhân
1	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	124.869.422.230	109.214.099.727	(15.655.322.503)	Lý do chủ yếu là do Kiểm toán viên phân loại lại 15,3 tỷ đồng từ chi phí bán hàng sang giá vốn hàng bán cho khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc vận hành, quản lý các hệ thống máy liên kết của Công ty tại các Bệnh viện.

2	Chi phí bán hàng	106.328.310.693	91.049.706.432	(15.278.604.261)	Lý do là Kiểm toán viên phân loại lại 15,3 tỷ đồng từ chi phí bán hàng sang giá vốn hàng bán cho khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc vận hành, quản lý các hệ thống máy liên kết của Công ty tại các Bệnh viện.
3	Chi phí khác	2.748.267.514	2.609.565.722	(138.701.792)	Lý do chủ yếu là do Kiểm toán viên đưa ra bút toán điều chỉnh giảm tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 do Công ty ghi nhận thừa vào chi phí trong kỳ.

3. Giải trình lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước (Công ty mẹ):

a. Giai đoạn từ 01/04/2017 đến 31/03/2018

- Tổng doanh thu: 537.128.610.449 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 15.288.248.628 đồng

b. Giai đoạn từ 01/04/2016 đến 31/03/2017

- Tổng doanh thu: 483.855.538.665 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: (32.333.499.793) đồng

Giải trình: Lãi sau thuế của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2018 tăng 47.621.748.421 đồng so với Lỗ sau thuế cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân: Lý do của việc tăng trưởng trên là do Công ty đã đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh, doanh thu năm 2017 tăng 53 tỷ đồng tương đương với 10% so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó, Công ty cũng không phát sinh thêm các khoản trích lập dự phòng lớn như năm 2016 nên kết quả kinh doanh được cải thiện rõ rệt.

4. Giải trình chênh lệch số liệu tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau kiểm toán báo cáo tài chính bán niên hợp nhất. cụ thể như sau:

S T T	Chỉ tiêu tài chính (Báo cáo hợp nhất)	Số liệu trước kiểm toán (đồng) (1)	Số liệu sau kiểm toán (đồng) (2)	Chênh lệch (đồng) (3) = (2) – (1)	Nguyên nhân
1	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung	125.531.913.073	109.821.341.688	(15.710.571.385)	Lý do chủ yếu là do Kiểm toán viên phân loại lại 15,3 tỷ đồng từ chi phí bán hàng sang giá vốn hàng bán cho khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc vận hành, quản lý

	cấp dịch vụ				các hệ thống máy liên kết của Công ty tại các Bệnh viện.
2	Chi phí bán hàng	107.231.479.169	91.952.874.908	(15.278.604.261)	Lý do là Kiểm toán viên phân loại lại 15,3 tỷ đồng từ chi phí bán hàng sang giá vốn hàng bán cho khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc vận hành, quản lý các hệ thống máy liên kết của Công ty tại các Bệnh viện.
3	Chi phí khác	3.823.655.657	3.102.281.571	(721.374.086)	Lý do chủ yếu là do Kiểm toán viên phân loại lại chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp các năm trước của Công ty con từ khoản mục Chi phí khác sang khoản mục Chi phí thuế TNDN hiện hành.
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	582.672.294	582.672.294	Lý do là Kiểm toán viên phân loại lại chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp các năm trước của Công ty con từ khoản mục Chi phí

					khác sang khoản mục Chi phí thuế TNDN hiện hành.
--	--	--	--	--	--

5. Giải trình lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước (Hợp nhất):

c. Giai đoạn từ 01/04/2017 đến 31/03/2018

- Tổng doanh thu: 545.500.057.158 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 10.516.010.563 đồng

d. Giai đoạn từ 01/04/2016 đến 31/03/2017

- Tổng doanh thu: 500.954.220.695 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: (39.457.111.201) đồng

Giải trình: Lãi sau thuế (hợp nhất) của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2018 tăng 49.973.121.864 đồng so với số Lỗ cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân: Lý do của việc tăng trưởng trên là do Công ty đã đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh, doanh thu hợp nhất năm 2017 tăng 44,5 tỷ đồng tương đương với 8,17% so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó, Công ty cũng không phát sinh thêm các khoản trích lập dự phòng lớn như năm 2016 nên kết quả kinh doanh được cải thiện rõ rệt.

Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Việt Nhật cam kết những thông tin được cung cấp trên đây là trung thực và chính xác.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



LÊ THỊ HÀ THANH